TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HNGĐ- ST
Ngày: 22-8-2023
V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Như Lữ; ông Lường Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Thào A Sùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 32/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2023, về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vừ Thị S, sinh năm: 1991;

Nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Hờ A C, sinh năm: 1991;

Nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 30/5/2023 và trong quá trình xét xử, Nguyên đơn chị Vừ Thị S trình bày:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vừ Thị S và anh Hờ A C lấy nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên ngày 13/5/2013. Chị Vừ Thị S và anh Hờ A C chung sống và kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Cuộc sống hôn nhân thời gian đầu hạnh phúc. Đến năm 2018 thì cuộc sống vợ chồng phát sinh sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và đã sống ly thân. Được hai bên gia đình khuyên giải đến năm 2020 chị Vừ Thị S đã quay về ở với anh Hờ A C. Sau khi quay về sống với nhau chị Vừ Thị S và anh Hờ A C vẫn có mâu thuẫn không hòa hợp. Đến nay, chị Vừ Thị S không còn tình cảm với anh

Hờ A C nữa. Do vậy, chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hờ A C.

[2]. Về con chung, con riêng: Chị Vừ Thị S và anh Hờ A C có 01 con chung là cháu Hờ Thanh V, sinh ngày: 26/3/2015. Sau khi ly hôn chị Vừ Thị S có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu theo nguyện vọng của cháu. Chị Vừ Thị S không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Chị Vừ Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Hờ A C: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án hôn nhân gia đình số 32/TB-TLVA, ngày 31 tháng 5 năm 2023 cho bị đơn anh Hờ A C qua đường bưu điện và bưu điện đã phát thành công cho anh Hờ A C vào ngày 02/6/2023. Sau khi nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án anh Hờ A C đã không có ý kiến gì gửi đến Tòa án. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa anh Hờ A C và chị Vừ Thị S, đại diện chính quyền địa phương cho biết anh Hờ A C và chị Vừ Thị S đều là công dân cư trú tại bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Trong quá trình sinh sống, anh Hờ A C và chị Vừ Thị S có những mâu thuẫn nhỏ chưa đề nghị tổ hòa giải hòa giải lần nào. Tại thời điểm cán bộ Tòa án xuống tống đạt các văn bản tố tụng thì anh Hờ A C không có mặt ở nhà, chính quyền địa phương cho biết anh Hờ A C mới đi làm thuê dưới Bắc Ninh, thi thoảng anh Hờ A C vẫn về nhưng thời gian không cố định.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông đã tiến hành niêm yết các thủ tục theo quy định của pháp luật.

** Người có quyền và lợi ích được bảo vệ:* Cháu Hờ Thanh V, sinh ngày: 26/3/2015 có đơn đề nghị gửi đến Tòa án thể hiện nguyện vọng của cháu là được ở với mẹ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện chị Vừ Thị S cho chị Vừ Thị S được ly hôn anh Hờ A C. Giao cháu Hờ Thanh V, sinh ngày: 26/3/2015 cho chị Vừ Thị S trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu thành niên và có khả năng lao động. Anh Hờ A C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Vừ Thị S.

Tại phiên tòa hôm nay chị Vừ Thị S vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, giải quyết việc nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu Tòa án giải quyết quan hệ tài sản như nội dung đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án chị đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Căn cứ đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Vừ Thị S đối với anh Hờ A C và các tài liệu, chứng cứ kèm theo của nguyên đơn chị Vừ Thị S, Tòa án xác định đây là vụ án: "***Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn"***.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có đăng ký thường trú tại bản H, xã P, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về sự vắng mặt của đương sự: Ngày 21 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông đã ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã tống đạt hợp lệ cho anh Hờ A C. Đến ngày 07/8/2023, anh Hờ A C không đến phiên tòa và không có đơn xin xét xử vắng mặt do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 233, Điều 235 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông đã tống đạt quyết định hoãn phiên tòa cho anh Hờ A C theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[4]. Về điều luật áp dụng: Chị Vừ Thị S và anh Hờ A C lấy nhau và đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên ngày 13/5/2013, Tòa án sẽ áp dụng các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

[5]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vừ Thị S và anh Hờ A C chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 13/5/2013 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Việc kết hôn trên tinh thần tự nguyện các bên kết hôn khi đã đủ điều kiện kết hôn. Do vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Vừ Thị S và anh Hờ A C là hợp pháp. Hiện tại chị Vừ Thị S và anh Hờ A C đã ly thân nội dung này đã được chính quyền địa phương xác nhận. Chị Vừ Thị S thấy không còn tình cảm với anh Hờ A C, mục đích hôn nhân không đạt được. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định việc chị Vừ Thị S cho rằng hai vợ chồng không còn hạnh phúc, chị Vừ Thị S không còn tình cảm với anh Hờ A C là đúng. Xét tình trạng thực tế giữa hai vợ chồng, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định chị Vừ Thị S và anh Hờ A C đã sống ly thân, không cùng chung sống nuôi dạy con cái, vun vén hạnh phúc gia đình. Do đó, đã làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng

trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị Vừ Thị S, giải quyết cho chị Vừ Thị S ly hôn với anh Hờ A C.

[6]. Về con chung, con riêng: Chị Vừ Thị S và anh Hờ A C có 01 con chung là cháu Hờ Thanh V, sinh ngày: 26/3/2015. Chị Vừ Thị S có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu vì hiện tại cháu còn nhỏ tuổi và cháu cũng có nguyện vọng được ở cùng với mẹ, việc cấp dưỡng nuôi con chị Vừ Thị S không yêu cầu giải quyết. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các cháu và đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của trẻ cũng như xét theo nguyện vọng của cháu, Hội đồng xét xử thấy yêu cầu và nguyện vọng của chị Vừ Thị S là chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật, nên căn cứ các quy định tại Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 giao cháu Hờ Thanh V cho chị Vừ Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Vừ Thị S không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không đề cập xem xét. Anh Hờ A C có quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể được thay đổi theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình 2014 khi có yêu cầu.

[7]. Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Chị Vừ Thị S không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Án phí: Quá trình giải quyết vụ án chị Vừ Thị S có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí. Tại phiên tòa chị tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét miễn tiền án phí DSTT cho chị, bởi vì, bản thân và gia đình chị là người dân tộc Mông đang cư trú tại bản H, xã P, huyện Điện Biên Đông là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Vừ Thị S là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 69; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nguyên đơn chị Vừ Thị S được ly hôn với bị đơn anh Hờ A C.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Hờ Thanh V, sinh ngày: 26/3/2015 cho chị Vừ Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu thành niên và có khả năng lao động. Chị Vừ Thị S không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể được thay đổi theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình 2014 khi có yêu cầu.

3. Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương. Chị Vừ Thị S không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vừ Thị S được miễn án phí DSST.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Vừ Thị S được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/8/2023). Bị đơn anh Hờ A C vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện ĐBĐ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ĐB;
- UBND xã Phì Nhừ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Hồng Quang